

TRONG SỐ NÀY

- Hợp tác và hội nhập

- Chương trình cải thiện cung cấp dịch vụ công trong nông nghiệp và phát triển nông thôn (PS-ARD)
- Giao thương nông nghiệp Việt Nam-Trung Quốc
- JICA hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa

- Các hoạt động ngành

- Từ 1/7 sẽ tổ chức tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp, thủy sản
- Nỗ lực khắc phục tình hình dịch bệnh trên tôm ở ĐBSCL
- Hệ thống chứng chỉ nào cho cá tra Việt Nam
- Các đề án, chương trình, văn bản pháp quy ngành nông nghiệp và PTNT

HỢP TÁC VÀ HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ

CHƯƠNG TRÌNH CẢI THIỆN CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRONG NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN (PS-ARD)



Chương trình cải thiện cung cấp dịch vụ công trong nông nghiệp và phát triển nông thôn (PS-ARD) giai đoạn II được triển khai từ tháng 5/2011 đến tháng 4/2015 tại tỉnh Hòa Bình và Cao Bằng do Chính phủ Thụy Sĩ viện trợ không hoàn lại thông qua Cơ quan Hợp tác và Phát triển Thụy Sĩ (SDC). Tổng ngân sách dự án cả 2 giai đoạn là hơn 20 triệu USD.

Mục tiêu chính của dự án là tăng cường cho cấp xã trong công tác lập kế hoạch kinh tế xã hội, xây dựng năng lực cho hệ thống cung cấp dịch vụ công nhằm hoạt động có hiệu quả và đáp ứng nhu cầu người dân

Dự án tập trung vào các hoạt động chính như: lập kế hoạch phát triển kinh tế xã hội (SEDP), xây dựng Quỹ phát triển xã (CDF), nâng cao năng lực quản lý tài chính xã (CFM), thực hiện các lớp học hiện trường (FFS) cho người dân, mở các điểm dịch vụ thú y, xây dựng các điểm dịch vụ bảo vệ thực vật liên xã (PPSP), hoàn thiện các nhóm sử dụng nước (WUG).

Ở giai đoạn II, chương trình hướng tới việc nhân rộng các kế hoạch đang được thực hiện từ giai đoạn I, phân cấp quản lý tài chính xuống cấp xã và cải thiện các dịch vụ công. Theo đó, một số mô hình kế hoạch dựa trên nhu cầu người dân từng địa phương đã được thử nghiệm thành công tại các xã trong giai đoạn I sẽ được tiêu chuẩn hóa trên địa bàn tỉnh Hòa Bình và Cao Bằng.

GIAO THƯƠNG NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM-TRUNG QUỐC

Ngày 10/6/2011, Liên minh HTX Việt Nam và Phòng thương mại nông nghiệp Trung Quốc-ASEAN (Trung Quốc) tổ chức hội nghị “Giao thương tinh bột sắn và phân bón, thuốc bảo vệ thực vật Việt Nam-Trung Quốc”.

Trong lĩnh vực nông nghiệp Trung Quốc đang là thị trường nhập khẩu chủ lực sản phẩm sắn, cao su, hoa quả... từ Việt Nam và cũng là nước có nhu cầu lớn về tinh bột sắn. Việt Nam cũng đang nhập khối lượng rất lớn phân bón và thuốc bảo vệ thực vật từ Trung quốc.

Xuất phát từ tình hình trên, Việt Nam – Trung Quốc là hai thị trường được đánh giá cao, có tính bổ sung cao và nhiều tiềm năng hợp tác.

Ngoài những sản phẩm được giới thiệu tại hội thảo,



phía Việt Nam mong muốn được giới thiệu với các doanh nghiệp Trung Quốc những sản phẩm nông nghiệp khác của Việt Nam, có chất lượng cao như các loại hoa quả (thanh long, dưa hấu...), café, tiêu, điều.... (NTT)

JICA HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA



Từ khi Chính phủ Việt Nam có những bước đi hỗ trợ DNNVV thông qua việc ban hành chính sách phát triển DNNVV năm 2001 và thành lập Cục Phát triển Doanh nghiệp (tên cũ là Cục Phát triển Doanh nghiệp nhỏ và vừa) năm 2002, JICA đã thường xuyên hỗ trợ thông qua những chuyên gia dài hạn được cử đến hỗ trợ Cục Phát triển Doanh nghiệp, và những hỗ trợ kỹ thuật khác.

Theo những báo cáo mới nhất, doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) chiếm hơn 97% tổng số doanh nghiệp và là một trong những động lực phát triển của nền kinh tế. Tuy nhiên, trong tiến trình toàn cầu hóa, cạnh tranh khốc liệt và những bất ổn vĩ mô gần đây của thế giới, DNNVV tại Việt Nam phải tìm cách sử dụng hiệu quả chính sách biện pháp hỗ trợ của cơ quan bộ ngành trung ương cũng như địa phương, nhằm cải thiện tình hình kinh doanh.

Ngày 20/6/2011, Cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA) và Cục Phát triển Doanh nghiệp - Bộ Kế hoạch và Đầu tư ký thông qua Dự án tăng cường năng lực cơ quan Nhà nước hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ (DNNVV). Dự án nhằm mục tiêu hỗ trợ Cục Phát triển Doanh nghiệp kiện toàn năng lực lãnh đạo đối với việc kiến thiết và triển khai hiệu quả những chính sách và biện pháp hỗ trợ DNNVV, đảm bảo sự tham gia tích cực và thường xuyên của các cơ quan hữu quan từ Bộ ngành TW tới địa phương, trong khung tổng thể chung hỗ trợ toàn diện DNNVV.

Phát biểu tại lễ ký kết, ông Tsuno Motonori cho biết “Bên cạnh hỗ trợ kỹ thuật, chúng tôi đã hỗ trợ tài chính thông qua khoản vay hai bước cho DNNVV từ năm 1999 cho tới nay có tổng giá trị ước tính là 27 tỷ Yên. Do đó, từ nay, chúng tôi muốn giúp Việt Nam tăng tốc trong việc phát triển DNNVV, để những doanh nghiệp này trở nên đủ mạnh, đặc biệt trong bối cảnh chung hỗ trợ phát triển công nghiệp phụ trợ, bằng việc kết hợp hỗ trợ tài chính và hỗ trợ kỹ thuật trong một khung tổng thể hỗ trợ toàn diện Chính phủ Việt Nam để phát triển DNNVV.”

Dự án sẽ tiến hành trong 3 năm từ 2011 tới 2014, với một số địa phương tham gia hoạt động thí điểm là Hà Nội và Vĩnh Phúc.

HỢP TÁC VỚI CÁC TỔ CHỨC PHI CHÍNH PHỦ ĐẦU TƯ CHO NÔNG NGHIỆP

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho biết, 6 tháng đầu năm 2011 đã có 11 Tổ chức phi chính phủ nước ngoài (TCPCPNN) tài trợ cho các đơn vị thuộc Bộ trong các lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và thủy lợi, trong đó 9 dự án đã được phê duyệt với tổng kinh phí hơn 2,26 triệu USD.

Các dự án của các TCPCPNN có mục đích cụ thể, thiết thực với người dân, tuy các chương trình, dự án do các TCPCPNN tài trợ có quy mô không lớn, thời gian thực hiện không dài nhưng huy động được số lượng lớn các chuyên gia tư vấn trong nước và đáp ứng kịp thời nhu cầu, phù hợp với khả năng quản lý, sử dụng của nơi nhận viện trợ.

Các dự án của các TCPCPNN áp dụng nhiều công nghệ mới, giá thành phù hợp với nông dân nghèo nên thường mang lại hiệu quả nhanh. Ngoài hỗ trợ về tài chính, các TCPCPNN thông qua các chương trình, dự án cũng hỗ trợ về đào tạo, chuyển giao kinh nghiệm, công nghệ, thí điểm các mô hình sản xuất... với phương pháp tiếp cận có sự tham gia của cộng đồng, các tổ chức xã hội, tư nhân và các cơ quan Chính phủ. Mặc dù vậy, do hoạt động của các TCPCPNN thường nhỏ lẻ và trực tiếp ở các địa phương nên đôi lúc còn khó gắn kết được với các chiến lược và quy hoạch phát triển của ngành nông nghiệp, chưa nhân rộng được các mô hình, dự án tốt ra nhiều nơi, nhiều vùng khác.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cũng kiến nghị Ủy ban Công tác về các TCPCPNN và các cơ quan liên quan tiếp tục có cơ chế tốt để huy động tối đa nguồn vốn phi chính phủ nước ngoài cho đầu tư phát triển của ngành nông nghiệp, nông thôn. Trước mắt, theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, nguồn vốn này nên tập trung vào các lĩnh vực như: phát triển tưới tiêu, trồng rừng; xây dựng các mô hình nông nghiệp bền vững kết hợp sản xuất với thị trường và bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai và các hoạt động về nâng cao sức chống chịu cho cộng đồng nông thôn khi có tác động xấu của biến đổi khí hậu.

Danh mục các dự án sau đây:

1. Mở rộng và thúc đẩy mô hình quản lý môi trường vùng nông thôn dựa trên quy phạm thực hành nuôi trồng thủy sản tốt – GAP (do AECIC tài trợ với tổng kinh phí 662.868USD)
2. Phát triển nông thôn mới tại Huyện Củ Chi, T.P Hồ Chí Minh, giai đoạn 2010-2013 do Tập đoàn Chifon



tài trợ trong giai đoạn 2011-2013 với tổng kinh phí 527.125USD)

3. Chuyển giao và lắp đặt hệ thống thiết bị phát điện bằng năng lượng mặt trời do Quỹ GOEDE tài trợ với tổng kinh phí 393.000 USD)

4. Nghiên cứu các mô hình phục hồi rừng ngập mặn ven biển bị suy thoái do AKECU - Hàn Quốc với 14.270 USD

5. Xây dựng năng lực tập huấn và quản lý và phát triển hệ thống nuôi thủy sản tuần hoàn ở Cần Thơ, Cái Bè, Vũng Tàu-Đồng bằng sông Cửu Long do Đại học Wageningen - Hà Lan tài trợ với 46.866USD

6. Đánh giá và sử dụng đặc tính của các giống đậu tương hiện có tại Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Đậu Đũa do Quỹ Nghiên cứu và Phát triển Trung Mỹ - MARDF tài trợ với tổng kinh phí 12.000USD

7. Nghiên cứu về Quan hệ tương tác giữa sử dụng đất và biến đổi khí hậu lưu vực sông Vu Gia - Thu Bồn, Việt Nam do ITT - Đại học Cologne - Đức tài trợ với kinh phí 137.588 USD

8. Phổ biến một số công nghệ phù hợp nhằm cải thiện đời sống kinh tế, xã hội cho người dân ở nông thôn, miền núi phía Bắc Việt Nam do BORDA - Đức với kinh phí 169.788 USD

9. Đánh giá sức khỏe sinh thái (eco-health) cụm sản xuất gia cầm nhằm cải thiện đời sống cho người chăn nuôi gia cầm quy mô nhỏ do Trung tâm nghiên cứu phát triển quốc tế IDRC – Canada với tổng kinh phí 300.181USD

Ngoài ra, hai dự án dự kiến phê duyệt là

1. Nghiên cứu cơ chế thúc đẩy bảo tồn đa dạng sinh học cao thông qua REDD+ tại Việt Nam do Bộ TNBTTN và An toàn hạt nhân - Đức tài trợ với kinh phí 968.232 Eur

2. Nâng cao sinh kế của nông dân nghèo thông qua hệ thống chăn nuôi dê cộng đồng tại Việt Nam và Campuchia do LINK DELPHE với kinh phí 96.800 USD

TIN HOẠT ĐỘNG NGÀNH

XÂY DỰNG HỆ THỐNG CẢNH BÁO NHANH AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM

Hội nghị tổng kết Chương trình mục tiêu quốc gia về an toàn vệ sinh thực phẩm (ATVSTP) giai đoạn 2006-2010 của Bộ Y tế tổ chức vừa qua cho thấy, nguyên nhân gây NĐTP có xu hướng thay đổi từ giảm ngộ độc do vi sinh sang tăng ngộ độc do hoá chất, độc tố tự nhiên.

Theo Ông Nguyễn Công Khẩn, Cục trưởng Cục Vệ sinh an toàn thực phẩm (Bộ Y tế), cho biết Việt Nam với 9,3 triệu hộ sản xuất nhỏ lẻ và mỗi ngày có hơn 10.000 loại thực phẩm mới ra đời, số lượng thực phẩm trên thị trường ngày càng nhiều nên công tác quản lý, kiểm tra VSATTP rất khó khăn. Do vậy cần phải có một hệ thống cảnh báo nhanh và phân tích nguy cơ để tập hợp thông tin từ nhiều nguồn nhằm đưa thông tin về thực phẩm mất an toàn ra hệ thống cảnh báo.



Hiện Bộ Y tế đang khẩn trương xây dựng “Đề án hệ thống cảnh báo nhanh và phân tích nguy cơ” trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

TỪ 1/7/2011 SẼ TỔ CHỨC TỔNG ĐIỀU TRA NÔNG THÔN, NÔNG NGHIỆP, THỦY SẢN



Tổng cục Thống kê cho biết, từ ngày 1-30/7/2011, sẽ tổ chức Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản trên 63 tỉnh, thành phố trong cả nước.

Mục đích của cuộc tổng điều tra nhằm thu thập các thông tin cơ bản phục vụ đánh giá thực trạng và xu hướng phát triển của nông nghiệp, nông thôn Việt Nam; thiết lập căn cứ làm cơ sở xây dựng kế hoạch và công tác hoạch định chính sách phát triển nông

nghiệp, nông thôn trong giai đoạn tới và mục tiêu của chiến lược phát triển kinh tế-xã hội.

Tổng Điều tra sẽ tập trung vào 3 nội dung chính gồm thực trạng nền sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản; thực trạng nông thôn; thông tin về cư dân nông thôn.

Ban Chỉ đạo Tổng Điều tra Trung ương và các cấp đã được thành lập theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ; trong đó Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Võ Hồng Phúc làm Trưởng Ban; Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê làm Phó Trưởng Ban thường trực. Tổng cục Thống kê cũng đã hoàn thành phương án Tổng điều tra và tổ chức các lớp tập huấn cho điều tra viên tại các tỉnh.

Cuộc tổng điều tra này sẽ áp dụng phương pháp xử lý số liệu mới, kết quả sơ bộ Tổng Điều tra sẽ được công bố vào tháng 12/2011 và kết quả chính thức sẽ được công bố vào quý 3/2012.

NỖ LỰC KHẮC PHỤC TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH TRÊN TÔM Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG



Theo Cục Thú y, Bộ Nông nghiệp Phát triển Nông thôn, đến nay tổng diện tích thả nuôi tôm ở các tỉnh ven biển ĐBSCL đạt hơn 547 nghìn ha, trong đó diện tích nuôi tôm bị thiệt hại gần 53 nghìn ha, chiếm gần 10% diện tích thả nuôi và hơn 98% diện tích thiệt hại của cả nước, trong đó Sóc Trăng là tỉnh bị thiệt hại nặng nề nhất.

Khảo sát thực địa các vùng nuôi tôm ở Sóc Trăng, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Cao Đức Phát cho rằng: Tình hình dịch bệnh trên tôm nuôi hiện nay đang diễn biến phức tạp, lây lan trên diện rộng và rất nghiêm trọng, gây thiệt hại lớn

cho người dân cũng như đe dọa đến mùa vụ tôm năm 2011. Trước mắt, Bộ đã trình Thủ tướng Chính phủ đề nghị cấp 120 tấn Chlorine từ quỹ dự trữ quốc gia cho các tỉnh bị thiệt hại nặng để dập dịch, phục hồi môi trường.

Bộ trưởng Cao Đức Phát cũng yêu cầu các đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT, các nhà khoa học và địa phương cần có biện pháp khẩn cấp phòng chống dịch bệnh và hỗ trợ người dân khôi phục lại sản xuất. Cục Thú y theo dõi sát tình hình dịch bệnh, khẩn trương phối hợp các tỉnh xây dựng bản đồ dịch tễ, công bố dịch bệnh trên tôm để có cơ sở pháp lý cho các địa phương triển khai thực hiện. Mời các chuyên gia thú y nước ngoài hỗ trợ xác định tác nhân gây bệnh. Tăng cường công tác quản lý chất lượng con giống, kiểm tra nghiêm ngặt thức ăn, hóa chất, vi sinh phục vụ cho người nuôi trồng thủy sản. Mặt khác, thông tin rộng rãi tình hình dịch bệnh trên tôm để người dân biết, cùng với ngành chức năng tham gia phòng chống dịch và xem đây là nhiệm vụ cấp bách.

HỆ THỐNG CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG NÀO CHO CÁ TRA VIỆT NAM

Hiện doanh nghiệp và người nuôi cá mong muốn được có một bộ tiêu chí chứng nhận chất lượng thủy sản được áp dụng chung cho ngành cá tra

Tại hội thảo “Chứng nhận và phát triển bền vững cá tra Việt Nam”, tổ chức tại Tp.HCM ngày 27/6/2011 với sự tham dự của nhiều tổ chức chứng nhận quốc tế, và đặc biệt là tổ chức WWF, nhiều đại biểu từ phía Việt Nam cho rằng ngành cá tra gặp khó khăn khi xuất hiện quá nhiều hệ thống chứng nhận.

Theo TS Nguyễn Việt Thắng, Chủ tịch Hội Nghề cá Việt Nam, việc xuất hiện quá nhiều hệ thống chứng nhận là một khó khăn của nuôi trồng thủy sản ở Việt Nam, đặc biệt đối với những hộ nông dân nuôi trồng với quy mô nhỏ

Ông Thắng cho biết, bên cạnh các yêu cầu của các quốc gia nhập khẩu, một số hệ thống bán lẻ và một số nhà nhập khẩu còn có tiêu chuẩn và quy định riêng và yêu cầu cơ sở nuôi trồng, doanh nghiệp xuất khẩu phải áp dụng và được cấp chứng nhận thì mới nhập hàng.

Từ đó, các hệ thống chứng nhận trong nuôi trồng thủy sản như Global GAP, MSC, BAP-ACC hay gần đây là



ASC xuất hiện nhằm đáp ứng nhu cầu trên.

Theo phản ánh của nhiều hộ nông dân nuôi cá tra và doanh nghiệp, quá nhiều giấy chứng nhận đã gây rất nhiều khó khăn cho người nuôi và nhà chế biến bởi vì khi bắt đầu thả giống, người nuôi và nhà chế biến chưa thể biết được sau khi thu hoạch sẽ được bán cho nhà nhập khẩu, hệ thống bán lẻ nào, để từ đó quyết định được theo tiêu chuẩn nào?

Chi phí đầu tư để được cấp giấy chứng nhận cũng là một khó khăn đối với nhiều hộ nông dân khi mà chi phí để được cấp chứng nhận lên tới hàng trăm triệu đồng.

Ông Bùi Phú Kiệt, Tr� lý Tổng Giám đốc Công ty Việt An cho biết chi phí cho Global GAP trong một năm là 6.000 USD. Đây là một số tiền không nhỏ đối với các hộ nuôi cá tra nhỏ, lẻ ở Việt Nam.

Để giải quyết vấn đề trên, Hiệp hội nghề cá đề xuất các bên bao gồm Chính phủ (Tổng cục Thủy sản), các tổ

chức chứng nhận độc lập, Hội Nghề cá Việt Nam, Vasep tìm thầy tiếng nói chung để từ đó đưa ra một bộ tiêu chí chung ví dụ như tiêu chuẩn VietGAP.

Theo TS Nguyễn Việt Thắng, sau khi đã có bộ tiêu chí này, nếu cơ sở nuôi thủy sản đã đạt được các chỉ tiêu quy định trong VietGAP của Việt Nam thì mặc nhiên được các hệ thống chứng nhận độc lập công nhận những chỉ tiêu tương đương; theo đó, việc thu phí hướng dẫn và thu phí chứng nhận cũng giảm tương ứng.

CÁC ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH, VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

6 THÁNG ĐẦU NĂM VÀ NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2011

Các đề án đã được Chính phủ phê duyệt

- Đề án ăng cường năng lực quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản và muối từ TW đến địa phương được phê duyệt tại quyết định 809/QĐ-TTg, ngày 30/5/2011

- Đề án phát triển nuôi trồng thủy sản giai đoạn 2011-2020 được phê duyệt tại quyết định 332/QĐ-TTg ngày 3/3/2011

Các đề án đã trình chính phủ

- Đề án quản lý, bảo vệ rừng giai đoạn 2010-2015, đổi tên thành Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2011-2015 tại quyết định số 83/CP ngày 5/6/2011

- Quy hoạch tổng thể ngành nông nghiệp cả nước đến 2020, tầm nhìn đến 2030

- Chương trình nước sạch và VSMTNT giai đoạn 2011-2015

- Đề án xây dựng lực lượng kiểm lâm đến 2010 (tại cuộc họp báo của chính phủ ngày 3/6/2011, Bộ trưởng Cao Đức Phát cho biết, Thủ tướng đã đồng ý và các bộ/ban ngành đang tích cực xây dựng đề án trình Chính phủ quyết định)

Chuẩn bị trình các đề án

- Đề án nâng cao năng lực quản lý ngành thú y

- Đề án phòng tránh, khắc phục hậu quả thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu-nước biển dâng

- Đề án phát triển vùng sản xuất rau tập trung đảm bảo an toàn thực phẩm

- Đề án nâng cao năng lực nghiên cứu ứng dụng chuyển giao KHCN và TBKT trong nông nghiệp, nông thôn

- Đề án quy hoạch vùng cây nguyên liệu cho sản xuất nhiên liệu sinh học

- Đề án phát triển đồng bộ quản lý nghề cá quy mô nhỏ

- Chương trình bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản

- Đề án chính sách hỗ trợ ngư dân vùng cấm khai thác có thời hạn

Kế hoạch xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật

- Nghị định về tổ chức và hoạt động của Thanh tra Bộ NN&PTNT

- Nghị định về chính sách quản lý đất lúa

- Nghị định về quản lý sản xuất và tiêu thụ cá tra

- Nghị định sửa đổi về xử phạt quy định hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng

- Nghị định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ thực vật

- Nghị định về quản lý sản xuất, kinh doanh phân bón

Trình thủ tướng chính phủ phê duyệt

- Quyết định về chính sách hỗ trợ ứng dụng VietGAP

- Quyết định về chính sách khuyến khích liên kết phát triển sản xuất với tiêu thụ nông sản, giữa nông dân và các thành phần kinh tế khác giai đoạn 2011-2020

- Quyết định về thí điểm cơ chế chia sẻ trách nhiệm và các nguồn lợi trong quản lý, bảo vệ và phát triển rừng đặc dụng

- Quyết định về chương trình xuất khẩu thủy sản giai đoạn 2011-2015 và định hướng 2020

- Quyết định về chính sách và sử dụng rừng liên quan đến dự án trồng mới 5 triệu ha rừng

- Quyết định về quy chế xuất nhập khẩu cây cảnh, cây bóng mát và cây cổ thụ

- Quyết định về ban hành cơ chế, chính sách đặc thù, tiếp tục hỗ trợ đầu tư phát triển toàn diện bền vững các xã có điểm tái định cư và các hộ tái định cư trong giai đoạn sau tái định cư

CÁC CHƯƠNG TRÌNH DỰ ÁN ODA DO BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT PHÊ DUYỆT 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2011

1. Tối ưu hoá sản xuất khí sinh học thân thiện với môi trường từ phân gia súc nhằm giảm thiểu khí phát thải gây hiệu ứng nhà kính (6,124,101DKK ≈ 23,383 triệu VND)
2. Hỗ trợ chương trình đánh giá quốc gia và theo dõi lâu dài tài nguyên rừng và cây lâm nghiệp tại Việt Nam (FAO tài trợ từ nguồn vốn của Phần Lan) (Tổng vốn 3.252.800 USD, Đối ứng : 489.300 USD)
3. Hỗ trợ các phương thức sinh kế thích hợp để thích ứng biến đổi khí hậu tại các tỉnh phát triển nông thôn theo lãnh thổ (tỉnh Thái Nguyên và Quảng Ninh, tổng đầu tư 500,000 EUR, đối ứng 150.000 EUR)
4. Khắc phục những hạn chế về kỹ thuật và môi trường để phát triển chăn nuôi bò thịt có lãi tại vùng núi Tây Bắc Việt Nam, Úc tài trợ, (tổng tài trợ 1,500,000\$)
5. Dự án Vùng tăng cường năng lực phòng trừ và quản lý rệp sáp hồng hại sắn ở các nước tiểu vùng sông Mê Công mở rộng GMS, (FAO tài trợ với 491,000USD)
6. Dự án nghiên cứu khả thi để cung cấp thông tin cho việc xây dựng chương trình hợp tác kỹ thuật TCP (FAO tài trợ với 40,988 USD)
7. Dự án Vùng Phát triển năng lực để giảm tổn thất sau thu hoạch trong chuỗi nghề vườn tại các nước tiểu vùng sông Mê Công (GMS) (tổng tài trợ 451,000 USD)
8. Dự án Quản lý thủy lợi phục vụ phát triển nông thôn vùng đồng bằng sông Cửu Long (QĐ 752/BNN-XD ngày 15/4/2011) (WB tài trợ với tổng kinh phí 160,000,000 USD)
9. Dự án “Tăng cường năng lực quản lý rủi ro thiên tai – Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn” (QĐ 944/BNN-HTQT ngày 09/5/2011) (GFDRR tài trợ với 900,000 USD)
10. Dự án “Hỗ trợ kỹ thuật trực tiếp nhằm nâng cao sự chuẩn bị sẵn sàng trong trường hợp khẩn cấp để ứng phó với cúm gia cầm độc lực cao (HPAI) tại Việt Nam” (OSRO/RAS/604/USA) giai đoạn IV (bổ sung vốn) (FAO tài trợ 2,200,000 USD)
11. Dự án “Phòng chống dịch cúm gia cầm, cúm ở người và dự phòng đại dịch ở Việt Nam” (VAHIP) giai đoạn 2011-2014 (WB tài trợ với tổng kinh phí 5,000,000 USD)

CÁC CHƯƠNG TRÌNH DỰ ÁN ODA DỰ KIẾN PHÊ DUYỆT NĂM 2011

Tên chương trình, dự án ODA	Nhà tài trợ
Quản lý thủy lợi phục vụ phát triển nông thôn vùng Đồng bằng sông Cửu Long (dự kiến phê duyệt Tháng 12-2010)	WB
Hiệp định vốn vay dự án “Phục hồi và Quản lý bền vững rừng phòng hộ đầu nguồn” 12 tỉnh Miền Trung	Nhật Bản
Hiệp định vốn vay dự án đầu tư Khôi phục nâng cấp Hệ thống thủy lợi Bắc Bến Nghé An	Nhật Bản
Hiệp định vốn vay dự án Thủy lợi Bắc Bến Tre	Nhật Bản
Quản lý Tài nguyên nước hệ thống sông Hồng-Thái Bình theo cách tổng hợp và bền vững trong điều kiện biến đổi khí hậu	Nhật Bản
Dự án thích ứng với Biến đổi khí hậu để phát triển bền vững Nông nghiệp và nông thôn ở vùng ven biển Đồng bằng Sông Cửu Long	Nhật Bản
Nguồn lợi ven bờ vì sự phát triển bền vững	WB, GEF
Hỗ trợ kỹ thuật quản lý rừng bền vững tại vùng đầu nguồn Tây Bắc	Nhật Bản
Trồng rừng trên đất cát ven biển ven Trung bộ Việt Nam giai đoạn 2	Nhật Bản
Trồng rừng và bảo vệ môi trường huyện Lục Ngạn tỉnh Bắc Giang	Nhật Bản
Giảm nghèo dựa trên Phát triển chăn nuôi bền vững tại các tỉnh phía Bắc Việt Nam giai đoạn 3	Thụy Sĩ

Dự kiến kinh phí (triệu USD) 271.79

Văn phòng ISG, Phòng 102-104 - Nhà B4 Số 2, Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội
Tel: 04 37711 736 ❖ Email: isgmard@mard.gov.vn ❖ Website: www.isgmard.org.vn